

Truyền Đạo Hay Là Những Kẻ Sát Nhân?

(Missionaries or Murderers?)

Kitô hóa ở Âu Châu

(The Christianising of Europe) / by Kenneth Humphreys

Hoài Vy sưu tầm

Bước sang thế kỷ 21, đại đa số người dân ở Âu châu, Mỹ châu không còn tin vào Chúa và Giáo hội Kitô nữa. Các Giáo hội Kitô bắt đầu nhắm trọng tâm truyền đạo sang các quốc gia Á châu. Đặc biệt là Giáo hội Công giáo La mã có cả một chính sách được gọi là "Ecclesia in Asia" để truyền đạo nữa. Ngày nay, ngôn ngữ và hành động truyền đạo được che đậy khéo léo hơn, không thể đem áp dụng những hành động gian ác, tàn bạo đối xử với những người không tin đạo như ở Âu châu trong các thế kỷ trước. Nhưng chúng ta phải tìm hiểu từ cội nguồn cái tôn giáo luôn luôn tuyên truyền, xiển dương tình thương và bác ái này có thể thay đổi được bản chất của họ không, khi Phúc Âm và tín lý là phương tiện chỉ đạo bất di dịch trong gần hai thiên niên kỷ. Lịch sử Kitô hóa Âu châu là bài học không thể quên cho các quốc gia Á châu.

Trong Directory for the Inquisitors (*Hướng dẫn cho các Quan toà Pháp đình*, trang 135), Giáo hoàng Alexander IV (1254-61) đã chỉ thị rằng: "*Tất cả mọi thành phần dị giáo phải bị trừng trị và chọn lựa các hình phạt khác nhau cho chúng và những kẻ tòng phạm với chúng*" (All sect of heretics are condemned and various punishments are appointed for them and their accomplices.)

Kitô giáo thường hay đề cập tới câu 'châm ngôn': Ai tát má trái mình hãy đưa luôn má phải cho họ. Thật ra câu nói đầy lòng bác ái này chẳng phải của Chúa Giêsu, mà chính ông Pythagoras đã nói từ thế kỷ thứ 4 trước Công nguyên (BC). Vậy mà trong lý thuyết và hành động, Kitô giáo luôn luôn chủ trương tàn sát kẻ đối nghịch. Qua Kinh thánh, chính Chúa Giêsu cũng đã nói như sau:

"Còn bọn thù địch của Ta, những kẻ không muốn Ta làm vua trên chúng, thì hãy dẫn chúng lại đây và hạ sát chúng đi trước mặt ta" Luca 19:21 [theo Kinh thánh, bản dịch của Linh mục Nguyễn Thế Thuấn, phần Tân Ước, trang 172, DCCT 1976] (1)

Nguyên văn từ Humphreys: But those mine enemies, which would not that I should reign over them, bring hither, and slay them before me.

Thiên đường của Kitô giáo chỉ là những điều hoang tưởng (mới đây chính Giáo hoàng J. Paul II cũng xác nhận điều này), nhưng Địa ngục trần gian là một điều có thực. Trong hơn một ngàn năm bạo hành, khoác dưới 'nhãn hiệu' Chúa Giêsu, Kitô giáo đã khủng bố và sát hại khắp một châu (Âu), xong rồi xuất cảng khủng bố đến 4 châu khác của quả địa cầu.

Giáo hội – trong ý nghĩa khôi hài quái quỷ của nó, tự cho mình là công cụ đi rao giảng tình yêu thương của Chúa Giêsu, nhưng đã cho các nạn nhân không tin vào Giáo hội những hình phạt bằng các dụng cụ tra tấn tàn bạo chưa từng có một chế độ độc tài dã man nào trên thế giới áp dụng.

Những kẻ không tin Chúa, chống lại Giáo hội Catô La mã, sẽ nhận những hình phạt sau:

- Giam trong ngục tối, bỏ cho chết đói
- Khủng bố và đầy đọa tinh thần
- Xẻo thịt, trum vải bố vào đầu cho chết ngạt
- Thiêu sống
- Tra tấn cho nạn nhân chết chậm lại và đau đớn.

Sau đây là các dụng cụ tra tấn điển hình:

Bánh Xe 'tử thần' (Breaking on the Wheel)



Những người dị giáo (không theo đạo Kitô), sẽ bị tra tấn bằng bánh xe này như sau:

- bị lột da từ đầu, mặt, xuống khắp châu thân
- mũi, đầu vú, vú bị tước đứt ra bằng các chiếc kẹp đun nóng đỏ.
- miệng bị rạch đến lỗ tai
- đóng đinh lộn ngược: đầu xuống đất, chân lên trời
- bị ném qua cửa sổ cho thân thể rơi trên các cọc sắt nhọn
- chặt đứt hai cánh tay
- thiêu sống chậm, bắt đầu từ chân, lên tới đầu gối cho tới sọ dứa v.v...
- phụ nữ bị lột quần áo, treo trên cây bằng nùm tóc, hay treo một giò cho tới lúc chết
- dùng dụng cụ *tourniquet*, đặt trên đầu nạn nhân và xoáy thắt lại cho đến lúc hai con người lòi ra ngoài.

Trái Lê của Giáo hoàng (The Pope's Pears)



Tuỳ theo đối tượng nạn nhân là nam, nữ hay đồng tính luyến ái, hình phạt 'trái Lê Giáo hoàng' được áp dụng vào các vị trí khác nhau trên cơ thể. Nếu là phụ nữ bị buộc tội đã giao hợp với "ma quỷ", thì trái Lê sẽ được đặt ở âm hộ. Nếu là đồng tính luyến ái sẽ bị đặt ở hậu môn. Nếu là các người dám to tiếng phê bình chỉ trích giáo hội, các tu sĩ địa phương nơi nạn nhân cư ngụ thì sẽ bị đặt ở miệng. Sau khi trái Lê được đặt vào các cơ phận nói trên, người thi hành xử tội sẽ vặn nút xoáy ở phía đầu cho phần dưới mở rộng ra làm cho tan nát phần xương thịt ở phía trong.

Xin quan sát vào hình vẽ, phần mũi nhọn ở trong thường làm cho các cơ phận ở cuống họng, ruột và cổ tử cung nát ra. Các nạn nhân thường chết sau khi bị hình phạt này.



Chiếc Bê của Juda (The Juda's Cradle)

Nạn nhân sẽ bị kéo lên thòng xuống bởi một sợi dây thừng hay sắt, cho tới lúc nào

các cơ phận như âm hộ, hậu môn hay cột tuỷ sống còn sót lại mới thôi. Có khi nạn nhân còn bị tạo thêm đau đớn bằng cách cột thêm vật nặng vào, nâng dây lên cao, hoặc động tác kéo lên xuống nhanh hơn.

Nhện sắt (Iron Spider)



Nhện sắt được đun nóng đỏ lên, dùng để tước đứt các chiếc vú ra khỏi ngực. Được dùng cho các phụ nữ bị buộc tội là loạn luân, ngoại tình, phá thai, nói xấu giáo hội, Chúa, hay bị vu cáo có tội mà dấu diễm.

Lò Nướng thịt (Grilled)



Dùng để:

- bứt lỗ tai
- kéo đứt lưỡi
- đưa cơ thể thấp xuống cho độ nóng gia tăng
- nướng sơ nạn nhân rồi ném cho chó cắn xé
- dùng thêm vật nhọn bằng sắt để đâm vào các đầu móng tay, chân và đến khắp thân thể
- treo ngược chân lên trời, rồi hun khói ở dưới cho nạn

nhân chết ngạt.

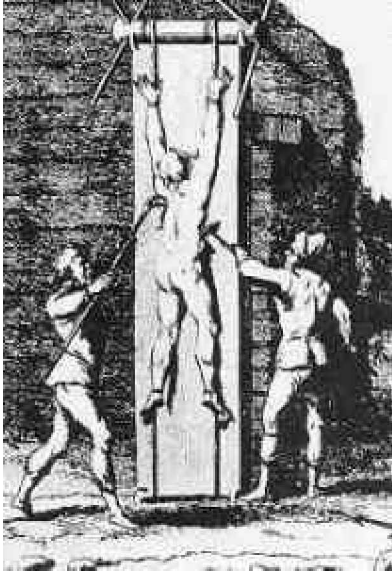
- mổ bụng cho lòi ruột ra
- cột tay chân vào bánh xe, quay tròn cho đến khi hậu môn bị lòi ra ngoài
- dùng dao chặt thịt để cắt cổ
- dùng búa rìu đánh vào đầu nạn nhân

Dụng cụ Strapado



Dụng cụ này được chế tạo để làm cho phần vai của nạn nhân bị tước đứt ra ngoài thân thể, bằng cách làm cho thân rơi thật nhanh, bất thần ngưng lại, phần xương thịt bị tước nứt ra. Để làm cho thịt xương tước ra nhiều hơn, người ta còn buộc thêm các vật nặng từ 50 đến 500 cân (pounds) vào cơ thể.

Móng Mèo (Cat's Paw)



- Chiếc cào sắt có móng nhọn dùng để cào da, thịt nạn nhân cho tới xương.

Thiêu sống **chậm** (Slow Burn)

Dụng cụ trong thế kỷ 16, dùng để đưa nạn nhân vào, ra ngọn lửa thiêu sống nạn nhân chậm lại, gia tăng sự đau đớn.

Phòng Tra **tấn** (Torture Chambers)

Trong 1500 năm, Giáo hội Kitô đã xử dụng Phòng Tra tấn một cách hệ thống khắp Âu châu. Tra tấn là luật lệ, không phải là trường hợp ngoại lệ. Bên cạnh Kinh thánh, còn có cuốn sách *Chiếc Búa dành cho Ma quỷ* (Hammer of Witches) được viết ra để hướng

dẫn từng điểm cho các tu sĩ Công giáo các cấp thi hành trên các nạn nhân – là những người bị bắt và bị buộc vào các tội “ma quỷ” và “phù thủy” (witches and sorcerers). [Science Shams & Bible Bloopers, David Mills, trang 361]. Ông linh mục Nguyễn Thế Thuấn đã dịch các danh từ này cho phù hợp với xã hội Việt Nam thành “đồng bóng và dị đoan”.

Hình Phạt Thánh Ba Ngôi (The Holy Trinity)



Khi một nạn nhân mang tội “phạm thánh”, hay vì tội dám can đảm nói sự thật ô trọc của các tu sĩ địa phương, nạn nhân bị hình phạt “holy trinity”. Mặt nạ sắt sẽ được nung nóng đỏ lên, xong đặt vào đầu nạn nhân. Chiếc roi sắt cũng được nung nóng lên, quất vào phía sau. Sau khi mặt nạ sắt nguội đi, sẽ được lấy ra khỏi đầu nạn nhân, nhưng da và hai con ngươi còn dính trong đó. Chưa hết, miệng nạn nhân bị banh rộng ra, dùng chiếc kẹp sắt đã được nung nóng để kéo lưỡi nạn nhân ra ngoài.

Màn tra tấn này thường làm nạn nhân chết, nhưng đôi khi nạn nhân vẫn được sống sót, dù đã bị câm điếc, đui mù... nhưng nạn nhân được dùng làm công cụ để đe dọa các người khác, tạo thêm mỗi đau khổ cho thân nhân gia đình.

Dù các dụng cụ và hình thức tra tấn trên là do lòng hung ác, cuồng tín tạo ra, nhưng đã được dựa vào tinh thần Kinh thánh hướng dẫn cho hành động. Thí dụ (Chúa Giêsu nói):

“Ai không lưu lại trong Ta, thì bị quăng ra ngoài, như nhánh nho, và khô đi, người ta sẽ lượm chúng, quăng vào lửa, và chúng sẽ bị thiêu.” (Yoan 15:6, Kinh thánh dẫn như trên, trang 236)

Nguyên văn từ Humphreys: (If a man abide not in me, he is cast forth as a branch, and is withered; and men gather them, and cast them into the fire, and they are burned.)